TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TP** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: **03**/QĐ-TA	*TP, ngày 11 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán chủ trì phiên họp:* Ông **Hà Văn Phi.**
2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Nguyễn Thị Tuyết Minh**.

Ngày 11/02/2020, tại Cơ sở điều trị cai nghiện tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện TP tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2020/QĐ-TA ngày 03 tháng 02 năm 2020, đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Chí B**, sinh năm 1993; Giới tính: Nam;
Tên gọi khác: Không.
Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 6/12;
Nguyên quán: Bến Tre;
Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 2, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai;
Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.
Nghề nghiệp: Không;
Tiền án, tiền sự: Không có.
Con ông Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Thị Kim S.
Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện TP, tỉnh Đồng Nai (Cơ quan đề nghị): Ông **Dương Huy Thông** - Chuyên viên;

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai: Ông **Phạm Hữu Huỳnh** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Quá trình thu thập tài liệu, xác minh thông tin xác định được hành vi của Nguyễn Chí B như sau:

Nguyễn Chí B là người không có nơi cư trú ổn định. Ngày 11/12/2019, Nguyễn Chí B bị công an thị trấn TP lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi

sử dụng trái phép chất ma túy. Theo kết quả xét nghiệm của Trạm y tế thị trấn TP đã xác định B có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng: Ma túy đá (MET).

Qua xác minh tại địa phương, B có đăng ký thường trú tại khu 2, thị trấn TP, huyện TP, Đồng Nai. Tuy nhiên, B không có mặt ở địa phương mà bỏ đi khỏi cư trú, sống lang thang và không nơi cư trú ổn định.

Ngày 11/12/2019, Ủy ban nhân dân thị trấn TP thông báo lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Chí B.

Ngày 20/12/2019, Phòng Tư pháp huyện TP ban hành Thông báo số: 51/TB-PTP về việc Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Chí B đã đảm bảo về tính pháp lý.

Tại Công văn số: 230/LĐTB&XH ngày 30 tháng 12 năm 2019, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện TP đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai. Tại phiên họp, đại diện Cơ quan đề nghị đã đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B với thời gian là 24 tháng.

Ý kiến của người bị đề nghị trình bày: Nguyễn Chí B thừa nhận bắt đầu sử dụng chất ma túy vào năm 2018, B thường xuyên vắng nhà, sống lang thang và không có nơi cư trú ổn định.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, và tại phiên họp Thẩm phán, thư ký đã tiến hành đầy đủ và đúng trình tự, thủ tục; cơ quan đề nghị, người bị đề nghị tuân thủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Về quan điểm giải quyết: Đề nghị Tòa án áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Chí B thời hạn 16 tháng đến 20 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp, sau khi xem xét ý kiến của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhận định:

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện TP lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng, việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 103; Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại các Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 12 và Điều 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày

30/12/2013 (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ).

Về nội dung đề nghị: Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ đề nghị, lời trình bày ý kiến của người bị đề nghị, đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Chí B bị lập biên bản sử dụng trái phép chất ma túy lần sau cùng là người đã thành niên, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định.

Căn cứ khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại khoản 1 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 (sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ) thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B như đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện TP là có cơ sở pháp luật để chấp nhận.

Hành vi của B là nguy hại cho chính bản thân mình và nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần và là nguyên nhân của các tội phạm khác. Vì vậy, cần phải có mức xử phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B, tạo điều kiện cho B chữa bệnh, lao động, học tập văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của Cơ sở điều trị nghiện ma túy.

Xét về tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ đối với B: Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp B đã thành khẩn khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên làm căn cứ để Tòa án xem xét, quyết định phù hợp về thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B.

Ý kiến của cơ quan đề nghị và quan điểm giải quyết của đại diện viện kiểm sát tại phiên họp phù hợp với quan điểm của Tòa án nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Chí B.

2. Thời gian chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (một) năm 08 (tám) tháng kể từ ngày chấp hành quyết định tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị để được xem xét, giải quyết.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội của Ủy ban nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Công an huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐTB&XH huyện TP;
- Công an huyện TP;
- VKSND huyện TP;
- UBND thị trấn TP;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ cơ quan.

THẨM PHÁN

Hà Văn Phi